ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TRƯỜNG THÀNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số 1766/QĐ-UBND	*Trường Thành, ngày 23 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt dự án: Tuyến GTNT 2m Bà Quán (bên phải)
Địa điểm: xã Trường Thành, thành phố Cần Thơ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TRƯỜNG THÀNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023, được sửa đổi bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 12 năm 2024;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ về Quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư 38/2026/TT-BXD ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về Ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 36/2026/TT-BXD ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về Hướng dẫn một số nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 595/QĐ-SXD ngày 05 tháng 5 năm 2026 của Sở Xây

dựng thành phố Cần Thơ Về việc công bố Đơn giá nhân công xây dựng, giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng trên địa bàn thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Quyết định số 939/QĐ-SXD ngày 06 tháng 07 năm 2026 của Sở Xây dựng thành phố Cần Thơ về việc công bố đơn giá nhân công xây dựng chuyển đổi trên địa bàn thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Quyết định số 947/QĐ-SXD ngày 07 tháng 07 năm 2026 của Sở Xây dựng thành phố Cần Thơ về việc công bố giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng chuyển đổi trên địa bàn thành phố Cần Thơ;

Căn cứ Quyết định số 1413/QĐ-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Trường Thành về việc phê duyệt chủ trương và dự kiến chi phí thực hiện công trình: Tuyến GTNT 2m Bà Quán (bên phải);

Xét thấy thông báo kết quả thẩm định số 1000/TB-PKT ngày 20 tháng 11 năm 2026 của Phòng Kinh tế xã Trường Thành về việc thông báo kết quả thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án: Tuyến GTNT 2m Bà Quán (bên phải).

Theo đề nghị của Phòng Kinh tế tại tờ trình số 1001/TTr-PKT ngày 20 tháng 11 năm 2026 về việc xin phê duyệt dự án: Tuyến GTNT 2m Bà Quán (bên phải).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Tuyến GTNT 2m Bà Quán (bên phải) với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Tuyến GTNT 2m Bà Quán (bên phải).

2. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính của dự án; thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế: Công trình dân dụng, cấp IV, nhóm C. (theo QCVN 03:2022/BXD).

3. Mã định danh (nếu có):

4. Địa điểm xây dựng dự án: xã Trường Thành, thành phố Cần Thơ.

- Diện tích sử dụng đất của dự án:

5. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Trường Thành

6. Chủ đầu tư: Phòng Kinh tế xã Trường Thành.

7. Nhà thầu tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công; nhà thầu khảo sát xây dựng (nếu có): Công ty TNHH Thương mại Xây dựng Giang Nam Phong, mã số doanh nghiệp: 1801732007.

8. Mục tiêu dự án:

Mục tiêu xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng kỹ thuật của xã; tạo thuận lợi

cho phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội, du lịch, dịch vụ, thương mại; góp phần nâng cao tiêu chí nông thôn mới.

9. Quy mô đầu tư xây dựng:

* Quy mô công trình:

Đường giao thông:

- Tổng chiều dài công trình khoảng: 1090 m (đã trừ cầu)
- Tổng chiều dài phần đường giao thông là khoảng: 1090 m (đã trừ cầu)
- Bề rộng mặt đường 2,0m.
- Lề đường Lề taluy đắp đất
- Tải trọng thiết kế 2,5 tấn.
- Loại mặt đường bê tông cốt thép.
- Bề rộng phần xe lưu thông 2,0m.
- Dạng kết cấu cầu bê tông cốt thép.

Gia cố bờ sông:

- Gia cố bờ sông: 07 vị trí gia cố với tổng chiều dài 184m;
- Đóng 2 hàng Cừ tràm ĐK ngọn 4,2cm, L=4,5m, 7 cây/m/hàng;
- Cừ nẹp ĐK ngọn 4,2m;
- Thép ø6 buộc 2 hàng cừ;
- Vải địa kỹ thuật 12 kN/m;
- Đắp đất đầm chặt K ≥90.

10. Danh mục quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng: (Danh mục khung quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật chủ yếu áp dụng đính kèm phụ lục theo quyết định).

11. Tổng mức đầu tư; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng:

- Tổng mức đầu tư xây dựng: **1.412.191.673** đồng (*Số tiền bằng chữ: Một tỷ bốn trăm mười hai triệu một trăm chín mươi mốt nghìn sáu trăm bảy mươi ba đồng*).

- Giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng:

- Chi phí xây dựng sau thuế: 1.197.157.364 đồng

- Chi phí tư vấn Quản lý Dự án: 33.520.406 đồng

- Chi phí Tư vấn đầu tư xây dựng: 173.010.033 đồng

- Chi phí khác: 8.503.870 đồng

- Chi phí dự phòng: 0 đồng

12. Thời gian thực hiện dự án; phân kỳ đầu tư (nếu có); thời hạn hoạt động của dự án (nếu có): Năm 2026 - 2027.

13. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo thời gian thực hiện dự án:

- Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách nhà nước.

- Dự kiến kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện Dự án

+ Năm 2026: 1.400.000.000 đồng.

+ Năm 2027: 12.191.673 đồng.

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Phòng Kinh tế xã Trường Thành quản lý trực tiếp.

15. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên (nếu có); phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (nếu có): Không thực hiện.

16. Các nội dung khác (nếu có).

- Giá của các loại vật liệu xây dựng công trình thường xuyên biến động nên cơ quan thẩm định chấp thuận theo Công bố giá của Sở Xây dựng thành phố Cần Thơ tại thời điểm thẩm tra và theo giá đề xuất của đơn vị tư vấn thẩm tra. Khi giá vật liệu xây dựng giảm và trước khi tổ chức lựa chọn nhà thầu đề nghị chủ đầu tư rà soát giá các loại vật liệu xây dựng và phê duyệt dự toán gói thầu, giá gói thầu để làm cơ sở quản lý chi phí theo quy định hiện hành nhằm tiết kiệm ngân sách nhà nước.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

Giao Phòng Kinh tế xã Trường Thành tổ chức triển khai thực hiện các bước tiếp theo đúng các quy định pháp luật hiện hành, cụ thể:

- Tổ chức thực hiện quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của chủ đầu tư trong việc tổ chức rà soát phê duyệt dự toán gói thầu trước khi tổ chức lựa chọn nhà thầu theo quy định của pháp luật.

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và Ủy ban nhân dân xã trong quá trình quản lý, thực hiện dự án, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật về đầu tư công, pháp luật về xây dựng, pháp luật về đấu thầu và các quy định pháp luật khác có liên quan.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan công bố nội dung, quy mô dự án đến đơn vị sử dụng trước khi triển khai thi công công trình.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã, Trưởng Phòng Kinh tế và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- KBNN khu vực XIX-PGD số 2;
- Lưu: VT,

CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ TRƯỜNG THÀNH T.P CẦN THƠ

Nguyễn Văn Bỉ

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TRƯỜNG THÀNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP TỔNG MỨC ĐẦU TƯ

CÔNG TRÌNH: TUYẾN GTNT 2M BÀ QUÁN (BÊN PHẢI)

ĐỊA ĐIỂM: XÃ TRƯỜNG THÀNH, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

(Phụ lục kèm theo Quyết định số 1766/QĐ-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Trường Thành)

Đơn vị tính: Đồng

STT	KHOẢN MỤC CHI PHÍ	CÁCH TÍNH	THÀNH TIỀN TRƯỚC THUẾ	TỶ LỆ THUẾ GTGT	THUẾ GTGT	THÀNH TIỀN SAU THUẾ	KÝ HIỆU
I	**Chi phí xây dựng**	Theo báo cáo kết quả thẩm tra số 19.11/2026/BCTT-VH, ngày 19 tháng 11 năm 2026 do Công Ty TNHH Thương Mại Xây Dựng Phúc Vĩnh Hy	**1.108.479.041**	**8%**	**88.678.323**	**1.197.157.364**	**Gxd**
II	**Chi phí quản lý dự án**	**Gxd x 3,024%**	**33.520.406**			**33.520.406**	**Gqlda**
III	**Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng**	**tv1 + tv2 + tv3 + tv4**	**160.194.474**		**12.815.559**	**173.010.033**	**Gtv**
1	Chi phí lập báo cáo kinh tế kỹ thuật	Gxd x 5,302% x 1,08	58.771.559	8%	4.701.725	63.473.284	tv1
2	Chi phí khảo sát	Theo báo cáo kết quả thẩm tra số 19.11/2026/BCTT-VH, ngày 19 tháng 11 năm 2026 do Công Ty TNHH Thương Mại Xây Dựng Phúc Vĩnh Hy	63.113.594	8%	5.049.088	68.162.682	tv2
3	Chi phí thẩm tra báo cáo kinh tế kỹ thuật	(tv3.1 + tv3.2) x 1,2	4.800.000	8%	384.000	5.184.000	tv3
3.1	*Chi phí thẩm tra thiết kế xây dựng*	*Gxd * 0,170% x 1,08 (Min=2.000.000 đồng)*	*2.000.000*	*8%*	*160.000*	*2.160.000*	*tv3.1*
3.2	*Chi phí thẩm tra dự toán xây dựng*	*Gxd * 0,166% x 1,08 (Min=2.000.000 đồng)*	*2.000.000*	*8%*	*160.000*	*2.160.000*	*tv3.2*
4	Chi phí giám sát thi công xây dựng	Gxd *3,023% x 1,08	33.509.321	8%	2.680.746	36.190.067	tv4
IV	**Chi phí khác**	**k1 + k2**	**8.503.870**		**0**	**8.503.870**	**Gk**
1	Phí thẩm định báo cáo kinh tế kỹ thuật	TMĐT x 0,0190% x 50% (Min 500.000 đồng)	500.000			500.000	k1
2	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	TMĐT x 0,57%	8.003.870			8.003.870	k2
	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG	**Gxd+Gqlda+Gtv+Gk**	**1.310.697.791**		**101.493.882**	**1.412.191.673**	**TMĐT**